



صَدَقَ اللهُ الْعَظِيمَ

NHỮNG GÌ ĐÃ ĐƯỢC THUẬT LẠI VỀ SURAH NÀY:

Imam Ahmad (r.a) ghi chép lại từ ông Ibn `Umar (r.a) rằng Thiên sứ của Allah (swt) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "مَنْ سَرَّهُ أَنْ يَنْظَرَ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ كَأَنَّهُ رَأَى عَيْنٍ فَلْيَقْرَأْ: ﴿إِذَا الشَّمْسُ كُوِّرَتْ. وَإِذَا السَّمَاءُ انْفَطَرَتْ. وَإِذَا السَّمَاءُ انشَقَّتْ﴾"

“Những ai mong muốn nhìn vào Ngày Phán Xét như là y đang nhìn nó bằng chính đôi mắt của y thì hãy để y xướng đọc: ﴿Khi mặt trời cuốn xếp lại và biến mất; Và khi các vì sao rụng; Khi các quả núi bị di chuyển mất biệt;﴾” [Surah At-Takwir: 1 – 3]

Imam At-Tirmidhi (r.a) cũng đã ghi chép lại Hadith này.



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân Danh Allah,
Đấng Rất Mực Độ Lượng,
Đấng Rất Mực Khoan Dung

﴿1- Khi mặt trời cuốn xếp và biến mất;﴾

﴿إِذَا الشَّمْسُ كُوِّرَتْ (١)﴾

﴿2- Và khi các vì sao rụng;﴾

﴿وَإِذَا النُّجُومُ انكَدَرَتْ (٢)﴾

﴿3- Và khi các quả núi bị di chuyển mất biệt;﴾

﴿وَإِذَا الْجِبَالُ سُيِّرَتْ (٣)﴾

﴿4- Và khi các con lạc đà cái mang thai bị bỏ bê;﴾

﴿وَإِذَا الْعِشَارُ عُطِّلَتْ (٤)﴾

﴿5- Và khi các con dã thú sẽ được lừa tập trung lại;﴾

﴿وَإِذَا الْوُحُوشُ حُشِرَتْ (٥)﴾

﴿6- Và khi các đại dương dâng trào;﴾

﴿وَإِذَا الْبِحَارُ سُجِّرَتْ (٦)﴾

﴿7- Và khi các linh hồn được kết đôi với thân xác;﴾

﴿وَإِذَا النُّفُوسُ زُوِّجَتْ (٧)﴾

﴿8- Và khi các đứa bé gái bị chôn sống sẽ được tra hỏi﴾

﴿وَإِذَا الْمَوْءُودَةُ سُئِلَتْ (٨)﴾

﴿9- Vì tội gì mà bé đã bị giết?﴾

﴿بِأَيِّ ذَنْبٍ قُتِلَتْ (٩)﴾

﴿10- Và khi các tờ giấy (ghi hành động) sẽ được mở ra;﴾

﴿وَإِذَا الصُّحُفُ ذُكِّرَتْ (١٠)﴾

﴿11- Và khi bầu trời bị lột trần;﴾

﴿وَإِذَا السَّمَاءُ كُشِطَتْ (١١)﴾

﴿12- Và khi Hỏa ngục sẽ được nhúm thành lửa ngọn;﴾

﴿وَإِذَا الْجَحِيمُ سُعِّرَتْ (١٢)﴾

﴿13- Và khi Thiên đàng sẽ được mang đến gần,﴾

﴿وَإِذَا الْجَنَّةُ أُزْلِفَتْ (١٣)﴾

﴿14- Mỗi người sẽ biết điều y trình bày.﴾

ĐIỀU GÌ SẼ XẢY RA VÀO NGÀY PHÁN XÉT, VÀ ĐÓ LÀ MẶT TRỜI CUỐN XẾP LẠI:

Ông Ali bin Abi Talhah (r.a) thuật lại rằng ông Ibn Abbas (r.a) rằng đã nói về Lời phán:

﴿إِذَا الشَّمْسُ كُوِّرَتْ﴾

﴿**Khi mặt trời cuốn xếp và biến mất;**﴾;

Có nghĩa là **“Mặt trời sẽ bị tối sầm lại”**. Ông Al-Awfi (r.a) thuật lại từ ông Ibn Abbas (r.a) rằng: **“Mặt trời sẽ bị biến mất”**. Còn ông Qatadah (r.a) thì nói đó là: **“Ánh sáng của nó sẽ biến mất.”** Ông Sa'ib bin Jubayr (r.a) thì nói: **“Kuwwirat (كُوِّرَتْ) có nghĩa là nó sẽ lặn mất.”** Ông Abu Salih (r.a) thì cho rằng: **“Kuwwirat (كُوِّرَتْ) có nghĩa là nó sẽ bị ném xuống.”**

At-Takwir có nghĩa là tập hợp một phần của vật nào đó với một phần khác của nó (cuốn xếp lại). Từ đó, xuất hiện từ gấp xếp turban (Imamah) và xếp quần áo lại với nhau. **“Kuwwirat - كُوِّرَتْ”** là phần của mặt trời sẽ bị gấp lại vào trong một phần khác của nó. Sau đó, nó sẽ bị cuốn xếp lại và ném đi. Khi điều này được thực hiện xong thì ánh sáng của nó sẽ biến mất.

Imam Al-Bukhari (r.a) ghi chép lại từ ông Abu Hurayrah (r.a) rằng Thiên sứ Muhammad (saw) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "الشَّمْسُ وَالْقَمَرُ يُكْوَرَانِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ."

“Mặt trời và mặt trăng sẽ bị cuốn xếp lại vào Ngày Phán Xét.” Chỉ duy nhất Imam Al-Bukhari (r.a) ghi chép lại Hadith này.

SỰ PHÂN TÁN CỦA CÁC VÌ SAO:

﴿وَإِذَا النُّجُومُ انْكَدَرَتْ﴾

﴿**Và khi các vì sao rụng;**﴾; có nghĩa là khi chúng bị phân tán.

Tương tự, Allah (swt) cũng đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْكَوَاكِبُ انْتَثَرَتْ﴾ (سورة الإنفطار: ٢)

﴿**Và khi các vì sao rơi rụng tản mác;**﴾ [Surah Al-Infitar: 2]

Nền tảng cơ sở của từ Inkidar là Insibad, có nghĩa là sẽ bị đổ ra. Ông Ar-Rabi bin Anas (r.a) thuật lại từ ông Abu Al-Aliyah (r.a) rằng ông Ubayy bin Ka'b (r.a) đã nói như sau: **“Có sáu dấu hiệu sẽ xảy ra trước Ngày Phán Xét. Con người đang ở nơi chợ búa khi ánh sáng mặt trời biến mất. Khi họ rơi vào hoàn cảnh đó, các vì sao sẽ bị phân tán khắp nơi. Khi họ rơi vào hoàn cảnh đó, các quả núi sẽ đổ sụp xuống bề mặt trái đất, và trái đất sẽ di chuyển, chấn động và rơi vào tình trạng hỗn độn. Vì thế, các loài Jinn sẽ chạy đến với con người trong hoảng sợ, và con**

người cũng sẽ chạy đến với các loài Jinn trong hoảng sợ. Các vật nuôi, chim chóc và các dã thú sẽ được lừa tập trung lại, và chúng hòa vào nhau trong sự hỗn loạn.”

Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْوُحُوشُ حُشِرَتْ﴾

﴿Và khi các con dã thú sẽ được lừa tập trung lại﴾; có nghĩa là chúng sẽ được hòa lẫn với nhau.

﴿وَإِذَا الْعِشَارُ عُطِّلَتْ﴾

﴿Và khi các con lạc đà cái mang thai bị bỏ bê﴾; có nghĩa là những người chủ của chúng sẽ bỏ mặc chúng.

﴿وَإِذَا الْبِحَارُ سُجِّرَتْ﴾

Và khi các đại dương dâng trào; Ông Ubayy (r.a) đã phân tích: “Các loài Jinn sẽ nói: ‘Chúng tôi đến với các người với tin tức.’ Tất cả họ sẽ cùng đi ra các đại dương và chúng sẽ dâng trào. Trong khi họ đang ở trong hoàn cảnh đó thì trái đất sẽ bị chẻ ra với một vết nứt rộng lớn từ nơi thấp nhất cho đến nơi cao nhất, tầng trời thứ bảy. Trong khi đang ở trong hoàn cảnh đó thì luồng gió sẽ đến và giết chết tất cả họ.” Đây là sự ghi chép lại của ông Ibn Jarir (r.a).

DI CHUYỂN CÁC QUẢ NÚI, BỎ BÊ CÁC CON LẠC ĐÀ CÁI MANG THAI, CÁC DÃ THÚ BỊ LỪA TẬP TRUNG LẠI:

Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْجِبَالُ سُيِّرَتْ﴾

﴿Và khi các quả núi bị chuyển đi mất biệt﴾; có nghĩa là chúng sẽ không thể ở lại tại nơi của chúng, và chúng sẽ bị tàn phá hết. Sau đó, trái đất sẽ trở nên bằng phẳng.

Sau đó, Allah (swt) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْعِشَارُ عُطِّلَتْ﴾

﴿Và khi các con lạc đà cái mang thai bị bỏ bê﴾;

- Ông Ikrimah và ông Mujahid (r.a) nói rằng: “*Ishar* (عشار) có nghĩa là những con lạc đà cái mang thai.”
- Ông Mujahid (r.a) đã nói như sau: “*Uttilat* (عُطِّلَتْ) có nghĩa là đã từ bỏ, đã rời bỏ.”
- Ông Ubayy bin Ka`b và ông Ad-Dahhak (r.a) đã nói như sau: “Những người chủ của chúng sẽ bỏ bê chúng.”
- Ông Ar-Rabi bin Khuthaym (r.a) đã nói như sau: “Chúng sẽ không được vắt sữa hoặc là cột lại. Những người chủ của chúng sẽ rời bỏ chúng.”
- Ông Ad-Dahhak (r.a) đã nói như sau: “Chúng sẽ bị rời bỏ không một ai để ý đến chúng.”

Ý nghĩa của tất cả những lời diễn giải trên thì tương tự nhau. Những gì đề cập ở đây là một loại lạc đà. Nó thật sự là một loại lạc đà tốt nhất, mang thai được mười tháng. Một trong

chúng được biết như là ‘*Ushara*’, và nó giữ tên gọi này cho đến khi nó sinh nở. Vì thế, con người sẽ trở nên rất bận rộn trông chừng và chăm sóc nó, hưởng lợi từ nó. Nó trở thành một vật rất quan trọng đối với họ.

Allah (swt) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْوُحُوشُ حُشِرَتْ﴾

﴿**Và khi các dã thú được lùa tập trung lại;**﴾ có nghĩa là được tập hợp lại, tụ họp lại.

Như, Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا مِنْ دَابَّةٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا طَائِرٍ يَطِيرُ بِجَنَاحَيْهِ إِلَّا أُمَمٌ أَمْثَلُكُمْ مَا فَرَّطْنَا فِي الْكِتَابِ مِنْ شَيْءٍ ثُمَّ إِلَىٰ رَبِّهِمْ يُحْشَرُونَ﴾ (سورة الأنعام: ٣٨)

﴿**Và không có một loại thú vật nào (sống) trên trái đất cũng không có một loại chim chóc nào bay được bằng hai cánh mà không sống (kết đoàn) thành cộng đồng giống như các người. TA (Allah) đã không bỏ sót một điều nào trong quyển Sổ (Định luật) rồi cuối cùng chúng sẽ được đưa về gặp Rabb (Allah) của chúng trở lại.**﴾ [Surah Al-An'am: 38]

- Ông Ibn Abi Hatim (r.a) ghi chép lại rằng ông Ibn `Abbas (r.a) đã nói như sau: “*Mọi vật sẽ bị tập trung lại, kể các loài côn trùng biết bay.*”

Allah (swt) cũng phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالطَّيْرَ مُحْشُورَةً﴾ (سورة ص: ١٩)

﴿**Và chim chóc tụ tập thành đàn;**﴾ [Surah Sad: 19] có nghĩa là tất cả các loài sẽ bị lùa tập trung lại.

CÁC ĐẠI DƯƠNG DÂNG TRÀO:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْبِحَارُ سُجِّرَتْ﴾

﴿**Và khi các đại dương dâng trào;**﴾

- Ông Ibn Jarir (r.a) ghi chép lại từ ông Sa'id bin Al-Musayyib (r.a) rằng ông Ali (r.a) đã nói với người đàn ông Do thái như sau: “*Hỏa ngục nằm ở đâu?*” Người đàn ông nói: “*Ở đại dương.*” Sau đó, ông `Ali (r.a) đã nói như sau: “*Ta nghĩ là y nói đúng sự thực, bởi vì Allah (swt) đã phán như sau: وَالْبَحْرِ الْمَسْجُورِ - Và bởi đại dương (nổi sóng) dâng trào.*” [Surah At-Tur: 6]

CÁC LINH HỒN SẼ ĐƯỢC KẾT ĐÔI VỚI THÂN XÁC:

Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا النُّفُوسُ زُوِّجَتْ﴾

﴿**Và khi các linh hồn sẽ được kết đôi với thân xác**﴾; có nghĩa là mỗi loại linh hồn sẽ được nhập lại với bạn đồng hành của nó.

Như, Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿احْشُرُوا الَّذِينَ ظَلَمْتُمْ وَأَرْوَجَهُمْ﴾ (سورة الصافات: ٢٢)

﴿**(Có lệnh phán): “Hãy tập trung những ai làm điều sai quấy và bạn đồng hành của chúng và những vật mà chúng đã tôn thờ.**﴾ [Surah As-Saffat: 22]

Ông Ibn Abi Hatim (r.a) ghi chép lại từ ông An-Numan bin Bashir (r.a) rằng Thiên sứ của Allah (saw) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "قال الله تعالى: ﴿وَإِذَا التُّفُوسُ زُوِّجَتْ﴾؛ الضَّرَبَاءُ: كُلُّ رَجُلٍ مَعَ كُلِّ قَوْمٍ كَانُوا يَعْمَلُونَ عَمَلَهُ وَذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ يَقُولُ: ﴿وَكُنْتُمْ أَزْوَاجًا ثَلَاثَةً. فَأَصْحَبُ الْمِئْمَنَةِ مَا أَصْحَبُ الْمِئْمَنَةِ. وَأَصْحَبُ الْمَشْأَةِ مَا أَصْحَبُ الْمَشْأَةِ. وَالسَّيْفُونَ السَّيْفُونَ﴾؛ هُمُ الضَّرَبَاءُ"

“Allah (swt) đã phán: ﴿**Và khi các linh hồn sẽ được kết đôi với thân xác.**﴾ Với những người tương tự. Mỗi người sẽ được tập trung lại cùng với mỗi nhóm người đã làm những công việc như nhau. Bởi vì, lần khác Allah (swt) phán như sau: ﴿**Và các người sẽ được phân thành ba loại. Những người Bạn bên Tay Phải; ai là những người Bạn bên Tay Phải? Những người Bạn bên Tay Trái; ai là những người Bạn bên Tay Trái? Những Người tiên phong sẽ (vào Thiên đàng) trước tiên.**﴾ Surah Al-Waqi’a: 7 – 10. Họ là những người như nhau.”

TRA HỎI CÁC BÉ GÁI BỊ CHÔN SỐNG:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْمَوْءُودَةُ سُئِلَتْ. بِأَيِّ ذَنْبٍ قُتِلَتْ﴾

﴿**Và khi các đứa bé gái bị chôn sống được tra hỏi. Vì tội gì mà bé đã bị giết?**﴾

Số đông người đều đã xướng đọc nó như Su’ilah - سُئِلَتْ (bé được tra hỏi). Al-Maw’udah (المَوْءُودَةُ) là đứa bé gái mà những người vào thời tiền Islam ngu muội đã chôn sống trong lòng đất bởi lòng căm ghét nữ giới. Do đó, vào Ngày Phán Xét, các bé gái sẽ được tra hỏi về tội gì mà đã khiến các bé bị giết. Đây là sẽ một cách làm cho kẻ đã giết bé phải hoảng sợ. Quả thật, người bị đối xử sai trái sẽ bị tra hỏi, vậy đối với kẻ làm điều sai trái thì sẽ như thế nào?

Ông Ali bin Abi Talhah (r.a) thuật lại rằng ông Ibn Abbas (r.a) đã nói về Lời phán:

﴿**Và khi các đứa bé gái bị chôn sống được tra hỏi**﴾ như sau: “*Có nghĩa là bé sẽ được tra hỏi.*” Ông Abu Ad-Duha (r.a) cũng đã nói như sau: “*Bé sẽ hỏi; nghĩa là bé sẽ yêu cầu bồi thường cho máu của bé.*” Ông As-Suddi và ông Qatadah (r.a) cũng là thuật lại giống như vậy.

Imam Ahmad (r.a) ghi chép lại từ bà Aishah (r.a) từ bà Judamah bint Wahb (r.a), chị em của bà Ukkhasah (r.a) rằng bà đã nói như sau: “Ta ở bên cạnh Thiên sứ của Allah (saw) lúc Người (saw) đang ở cùng với một số người, và Người (saw) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "لَقَدْ هَمَمْتُ أَنْ أَنْهَى عَنِ الْغَيْلَةِ فَنظَرْتُ فِي الرُّومِ وَقَارِسَ، فَإِذَا هُمْ يُغِيلُونَ أَوْلَادَهُمْ، وَلَا يَضُرُّ أَوْلَادَهُمْ ذَلِكَ شَيْئًا."

“Ta đã bị ngăn cấm giao hợp với người phụ nữ đang cho con bú, nhưng sau đó Ta thấy những người La-mã và những người Ba-tư giao hợp với phụ nữ của họ là những người đang cho con bú, và nó không gây hại gì cho các đứa bé cả.”

Sau đó, những người đang ở cùng với Người (saw) đã hỏi Người (saw) về sự gián đoạn trong giao hợp nhằm ngăn cản không cho tinh dịch của đàn ông đi vào tử cung của phụ nữ; và Người (saw) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "ذَلِكَ الْوَأْدُ الْحَفِيُّ، وَهُوَ الْمَوْوَدَّةُ سُئِلْتُ."

“Đó là cách thứ yếu giết trẻ sơ sinh và là cách các đứa bé gái bị chôn sống. Nó sẽ bị tra hỏi.” Imam Muslim, Imam Abu Dawud, Imam At-Tirmidhi và Imam An-Nasa’i (r.a) cũng đã ghi chép lại Hadith này.

SỰ ĐỀN TỘI CHO VIỆC CHÔN SỐNG CÁC ĐỨA BÉ GÁI:

Ông Abdur-Razzaq (r.a) nói rằng ông Isra’il (r.a) báo cho họ biết từ ông Simak bin Harb (r.a) rằng ông Nu’man bin Bashir (r.a) đã thuật lại rằng ông Umar bin Al-Khattab (r.a) đã nói về Lời phán ﴿وَإِذَا الْمَوْوَدَّةُ سُئِلَتْ﴾ - Và khi các đứa bé gái bị chôn sống sẽ được tra hỏi như sau: “Qays bin Asim đến gặp Thiên sứ của Allah (saw) và nói: ‘Thưa Thiên sứ của Allah (saw)! Quả thật, tôi đã từng chôn sống vài người con gái sơ sinh của tôi vào thời tiền Islam.’ Thiên sứ của Allah (saw) nói:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "أَعْتَقَ عَنْ كُلِّ وَاحِدَةٍ مِنْهُنَّ رَقَبَةً."

“Hãy trả tự do cho một người nô lệ cho mỗi đứa bé mà người đã chôn sống.” Sau đó, Qays đã nói: ‘Thưa Thiên sứ của Allah (saw)! Quả thật, tôi là chủ của những con lạc đà.’

Thiên sứ (saw) nói:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "فَانْحَرُ عَنْ كُلِّ وَاحِدَةٍ مِنْهُنَّ بَدَنَةٌ."

“Vậy thì hãy giết tế một con lạc cho mỗi đứa bé mà người đã chôn sống.”

PHÂN PHÁT CÁC TỜ GIẤY GHI HÀNH ĐỘNG:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الصُّحُفُ نُشِرَتْ﴾

﴿Và khi các tờ giấy (ghi hành động) sẽ được mở ra.﴾

- Ông Ad-Dahhak (r.a) đã nói như sau: “*Mỗi người sẽ được phát cho tờ giấy ghi hành động trong bàn tay phải hay là bàn tay trái của y.*”
- Ông Qatadah (r.a) cũng đã nói như sau: “*Hỡi Con cháu của Adam (a.s)! Nó (tờ giấy của các người) được ghi chép, cuộn lại, và sau đó nó sẽ được phân phát cho các người vào Ngày Phán Xét. Vì vậy, hãy để mỗi người tự nhìn vào bản thân y rồi quyết định để những gì được ghi chép vào trong tờ giấy của y.*”

LỘT TRẦN CÁC TẦNG TRỜI, HỎA NGỤC ĐƯỢC NHÚM THÀNH LỬA NGỌN, VÀ THIÊN ĐÀNG ĐƯỢC MANG ĐẾN GẦN:

Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا السَّمَاءُ كُشِطَتْ﴾

﴿**Và khi bầu trời sẽ bị lột trần**﴾;

- Ông Mujahid (r.a) nói rằng: “*Nó được đưa đi xa.*”
- Còn ông As-Suddi (r.a) thì nói rằng: “*Nó bị lột trần.*”

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْجَحِيمُ سُعِّرَتْ﴾

﴿**Và khi Hỏa ngục sẽ được nhúm thành lửa ngọn**﴾;

- Ông As-Suddi (r.a) đã nói như sau: “*Nó thì nóng rực.*”

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَإِذَا الْجَنَّةُ أُنزِلَتْ﴾

﴿**Và khi Thiên đàng được mang đến gần**﴾.

- Ông Ad-Dahhak, ông Abu Malik, ông Qatadah và ông Ar-Rabi` bin Khuthaym (r.a) đã nói như sau: “*Nghĩa là Thiên đàng sẽ được mang đến gần các cư dân của nó.*”

MỖI NGƯỜI SẼ BIẾT ĐƯỢC VỀ ĐIỀU MÀ Y TRÌNH BÀY VÀO NGÀY PHÁN XÉT:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿عَلِمْتَ نَفْسٌ مَّا أَحْضَرْتَ﴾

﴿**Mỗi người sẽ biết được điều mà y trình bày**﴾.

Đây là phần kết của những Lời phán trên. Có nghĩa là vào thời điểm mà những biến cố này xảy ra, mỗi linh hồn sẽ được điều mà nó đã làm, và rằng nó sẽ được trình bày ra.

Như, Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿يَوْمَ تَجِدُ كُلُّ نَفْسٍ مَّا عَمِلَتْ مِنْ خَيْرٍ مُحْضَرًا وَمَا عَمِلَتْ مِنْ سُوءٍ تَوَدُّ لَوْ أَنَّ بَيْنَهَا وَبَيْنَهُ أَمَدًا بَعِيدًا﴾ (سورة

آل عمران: ٣٠)

﴿Vào Ngày mà mỗi (linh hồn) sẽ đối diện với điều phúc mà nó đã làm và với điều tội mà nó đã phạm, thì người (linh hồn) đó sẽ ao ước phải chi y được xa tội lỗi đó với một khoảng cách thật xa.﴾ [Surah Al-`Imran: 30]

Và Allah (swt) cũng đã phán:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿يُنَبِّأُ الْإِنْسَانَ يَوْمَئِذٍ بِمَا قَدَّمَ وَأَخَّرَ﴾ (سورة القيامة: ١٣)

﴿Vào Ngày đó, con người sẽ được báo cho biết điều mà y đã gửi đi trước và điều mà y còn để lại sau.﴾ [Surah Al-Qiyamah: 13]



﴿فَلَا أُفْسِمُ (١٥)﴾

﴿15- Bởi thế, TA thề bởi các hành tinh lặn khuất.﴾

﴿الْجَوَارِ الْكُنَّسِ (١٦)﴾

﴿16- Di chuyển nhanh biến mất.﴾

﴿وَاللَّيْلِ إِذَا عَسْعَسَ (١٧)﴾

﴿17- Và bởi ban đêm khi nó ra đi.﴾

﴿وَالصُّبْحِ إِذَا تَنَفَّسَ (١٨)﴾

﴿18- Và bởi ban mai khi nó thổi (màn đêm đi mất) và sáng tỏ;﴾

﴿إِنَّهُ لَقَوْلِ رَسُولٍ كَرِيمٍ (١٩)﴾

﴿19- Quả thật, Nó (Qur'an) là Lời phán của (Allah do) một Vị Thiên sứ (Jibril) rất vinh dự (đã mang đến).﴾

﴿ذِي قُوَّةٍ عِنْدَ ذِي الْعَرْشِ مَكِينٍ (٢٠)﴾

﴿20- Được Chủ Nhân của Ngai Vương ban cho quyền lực và danh dự.﴾

﴿مُطْمَعٍ ثَمَّ أَمِينٍ (٢١)﴾

﴿21- Được (các thiên thần) tuân theo nơi đó và rất đáng tin cậy.﴾

﴿وَمَا صَحِبَكُمْ بِمِجْنُونٍ (٢٢)﴾

﴿22- Và người Bạn (Muhammad) của các người không bị mất trí.﴾

﴿وَلَقَدْ رَءَاهُ بِالْأَفُقِ الْمُبِينِ (٢٣)﴾

﴿23- Và chắc chắn Người thấy vị (Jibril) tại chân trời sáng tỏ.﴾

﴿وَمَا هُوَ عَلَى الْغَيْبِ بِضَنِينٍ (٢٤)﴾

﴿24- Và Người không giữ cho riêng mình điều huyền bí (vô hình).﴾

﴿وَمَا هُوَ بِقَوْلِ شَيْطَانٍ رَجِيمٍ (٢٥)﴾

﴿25- Và Nó (Qur'an) không là lời nói của Shaytan đáng tống xuất.﴾

﴿فَأَيْنَ تَذْهَبُونَ (٢٦)﴾

﴿26- Thế các người đi đâu?﴾

﴿إِنْ هُوَ إِلَّا ذِكْرٌ لِلْعَالَمِينَ (٢٧)﴾

﴿27- Quả thật, Nó (Qur'an) chỉ là Lời Cảnh Tỉnh nhắc nhở muôn loài.﴾

﴿لِمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ (٢٨)﴾

﴿28- Nhắc nhở ai trong các người muốn đi đúng đường.﴾

﴿وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ (٢٩)﴾

﴿29- Nhưng điều mà các người muốn sẽ không thành tựu trừ phi Allah, *Rabb* của vũ trụ và muôn loài muốn (hay chấp thuận).﴾

SỰ GIẢI THÍCH VỀ CÁC TỪ AL-KHUNNAS (الْخُنَّسِ) VÀ AL-KUNNAS (الْكُنَّسِ):

Imam Muslim (r.a) ghi chép trong Quyển Sahih của Imam, và Imam An-Nasa'i (r.a) ghi chép trong Quyển sách Tafsir của Imam sự giải thích về Ayah này từ ông Amr bin Hurayth (r.a) như sau: “Tôi dâng lễ nguyện Solah Buổi sáng cùng với Thiên sứ (saw) và tôi nghe Người (saw) xướng đọc:

﴿فَلَا أُقْسِمُ بِالْخُنَّسِ. الْجَوَارِ الْكُنَّسِ. وَاللَّيْلِ إِذَا عَسْعَسَ. وَالصُّبْحِ إِذَا تَنَفَّسَ.﴾

﴿*Bởi thế, TA thề bởi các hành tinh lặn khuất. Di chuyển nhanh và biến mất. Và bởi ban đêm khi đó ra đi. Và bởi ban mai khi nó thổi (màn đêm đi mất) và sáng tỏ.*﴾

Ông Ibn Jarir (r.a) ghi chép lại từ ông Khalid bin Ararah (r.a) rằng ông đã có nghe ông Ali (r.a) được hỏi về Lời phán ﴿فَلَا أُقْسِمُ بِالْخُنَّسِ. الْجَوَارِ الْكُنَّسِ﴾ - Bởi thế, TA thề bởi các hành tinh lặn khuất. Di chuyển nhanh và biến mất.﴾; và ông Ali (r.a) đã nói như sau: “*Đây là những vì sao không xuất hiện vào ban ngày và lướt trên bầu trời (xuất hiện) vào ban đêm.*”

Allah (swt) đã phán:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَاللَّيْلِ إِذَا عَسْعَسَ﴾﴾

﴿*Và bởi ban đêm khi nó ra đi*﴾;

Có hai quan điểm về Lời phán này. Một trong hai quai điểm là đề cập đến sự chuyển động lên phía trước với bóng tối của nó. Ông Mujahid (r.a) nói rằng: “*Nó có nghĩa là bóng tối.*” Ông

Sa'id bin Jubayr (r.a) nói như sau: “*Khi nó bắt đầu.*” Ông Al-Hasan Al-Basri (r.a) thì đã nói như sau: “*Khi nó bao phủ con người.*” Ông `Atiyah Al`Awfi (r.a) cũng đã nói tương tự.

- Ông `Ali bin Abi Talhah và ông Al-Awfi (r.a) thuật lại rằng ông Ibn Abbas (r.a) đã nói về Lời phán ﴿إِذَا عَسَسَ﴾ - **Khi nó ra đi.** như sau: “*Có nghĩa là khi nó rời đi, và do đó nó quay đi.*” Tôi tin rằng ý định trong Lời phán của Allah (swt) là khi nó tiến đến, mặc dù kể cả nó đúng khi sử dụng từ này cho sự khởi hành. Tuy nhiên, sự tiến đến thì sử dụng phù hợp hơn. Đó là nếu như Allah (swt) thề bởi màn đêm và bóng tối của nó khi nó tiến đến, và bởi buổi ban mai và ánh sáng của nó khi nó chiếu sáng từ phía Đông.

Điều này giống như Allah (swt) đã phán trong Surah Al-Layl:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَاللَّيْلِ إِذَا يَغْشَىٰ. وَالنَّهَارِ إِذَا تَجَلَّىٰ﴾ (سورة الليل: ١-٢)

﴿**Thề bởi ban đêm khi nó bao phủ. Thề bởi ban ngày khi nó sáng tỏ.**﴾ [Surah Al-Layl: 1 – 2]

Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالضُّحَىٰ. وَاللَّيْلِ إِذَا سَجَىٰ﴾ (سورة الضحى: ١-٢)

﴿**Thề bởi ban mai. Và bởi ban đêm khi nó tĩnh mịch.**﴾ [Surah Ad-Duha: 1 – 2]

Và Ngài (swt) cũng đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَالِقُ الْإِصْبَاحِ وَجَعَلَ اللَّيْلَ سَكَنًا﴾ (سورة الأنعام: ٩٦)

﴿**Ngài chế đôi cảnh bình minh. Ngài làm ra ban đêm để nghỉ ngơi.**﴾ [Surah Al-An`am: 96]

Ngoài ra, còn có nhiều Ayat khác cũng đã nói về điều này. Nhiều Học giả của các nguyên tắc cơ bản của ngôn ngữ đã nói rằng từ `As`as (عَسَسَ) được dùng để nói về ý định của sự tiến lên hoặc là sự rút lui; cả hai ý nghĩa đều dùng chung một từ này. Do đó, nó đúng với ý định có thể sử dụng cho cả hai. Allah (swt) biết rõ nhất.

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالصُّبْحِ إِذَا تَنَفَّسَ﴾

Và bởi ban mai khi nó thổi (màn đêm đi mất) và sáng tỏ; Ông Ad-Dahhak (r.a) nói rằng: “*Khi mặt trời mọc.*” Còn ông Qatadah (r.a) thì nói: “*Khi mặt trời sáng tỏ và tiến lên phía trước.*”

THIÊN THẦN JIBRIL (A.S) HẠ THỂ MANG THIÊN KINH QUR`AN XUỐNG, VÀ ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ MỘT CHUYỆN ĐIÊN RỒ:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّهُ لَقَوْلُ رَسُولٍ كَرِيمٍ﴾

﴿**Quả thật, Nó (Qur`an) là Lời phán của (Allah do) một Vị Thiên sứ Jibril rất vinh dự (đã mang đến)**﴾;

- Ông Ibn `Abbas, ông Ash-Sha'bi, ông Maymum bin Mihran (r.a), ông Al-Hasan, ông Qatadah, ông Ar-Rabi bin Anas, ông Ad-Dahhak (r.a) và nhiều người khác đã nói rằng

nó có nghĩa là Thiên kinh Qur'an đích thực được truyền đại lại bởi một Vị Thiên sứ vinh dự, có đặc tính tốt và diện mạo rạng rỡ; Người là Jibril (a.s)

﴿Dhi Quwwah - ذِي قُوَّةٍ﴾. Tương tự, như Lời phán của Allah (swt):

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿عَلَّمَهُ شَدِيدُ الْقُوَى ذُو مِرَّةٍ فَاسْتَوَى﴾ (سورة النجم: ٥ - ٦)

﴿Người được một vị (Thiên thần Jibril) rất quyền lực dạy cho. (Một Vị)

toàn vẹn về mọi mặt; rồi Người đi lên.﴾ [Surah An-Najm: 5 – 6]

Có nghĩa là to lớn trong tạo hóa, phi thường trong sức mạnh và hùng mạnh trong các hành vi.

﴿عِنْدَ ذِي الْعَرْشِ مَكِينٍ﴾

﴿Được Đấng Chủ Nhân của Ngai Vương﴾; có nghĩa là Người (a.s) có địa vị cao và thứ hạng cao quý với Allah (swt).

﴿مُطَمَعٍ تَمَّ﴾

﴿Được (các thiên thần) tuân theo nơi đó﴾; có nghĩa là Người (a.s) có uy thế, lời nói của Người (a.s) được lắng nghe, và Người (a.s) được các thiên thần trong tầng lớp cao nhất tuân theo. Ông Qatadah (r.a) đã nói như sau: Có nghĩa là trong các tầng trời. Người (a.s) không thuộc tầng lớp các thiên thần có thứ hạng bình thường. Người (a.s) thuộc tầng lớp các thiên thần có uy thế. Người (a.s) được tôn trọng và được chọn để truyền tải Bức Thông Điệp Cao Quý.

Sau đó, Allah (swt) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿أَمِينٌ﴾﴾

﴿Rất đáng tin cậy.﴾ Đây là một sự mô tả về Jibril (a.s) như là rất đáng tin cậy. Đây là một điều rất vĩ đại mà Đấng Chủ Tể (a.s) đã khen ngợi bề tôi của Ngài (swt), Sứ giả thiên thần Jibril (a.s), giống như Ngài (swt) đã khen ngợi Sứ giả phàm tục Muhammad (saw).

Như, Allah (swt) đã phán:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا صَاحِبُكُمْ بِمَجْنُونٍ﴾﴾

﴿Và người Bạn (Muhammad) của các người không bị mất trí.﴾ Ông Ash-Sha'bi, ông Maymun bin Mihran, ông Abu Salih (r.a) và nhiều người khác nói rằng: “Nó đề cập đến Thiên sứ Muhammad (saw).”

Allah (swt) phán:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَلَقَدْ رَءَاهُ بِالْأَفْقِ الْمُبِينِ﴾﴾

﴿Và chắc chắn Người thấy vị (Jibril) tại chân trời sáng tỏ.﴾ Có nghĩa là Thiên sứ Muhammad (saw) chắc chắn đã nhìn thấy Jibril (a.s); Người (a.s) là mang Bức Thông Điệp từ Allah (swt) đến cho Thiên sứ (saw) trong diện mạo mà Allah (swt) đã tạo ra Người (a.s), và Người (a.s) có sáu trăm cánh.

﴿**Tại chân trời sáng tỏ**﴾; có nghĩa là rõ ràng. Điều này đề cập đến sự nhìn thấy đầu tiên tại Al-Batha' (Makkah).

Sự việc này cũng đã được đề cập trong Lời phán của Allah (swt):

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿عَلَّمَهُ شَدِيدُ الْقُوَى. ذُو مِرَّةٍ فَاسْتَوَى. وَهُوَ بِالْأَفْقِ الْأَعْلَى. ثُمَّ دَنَا فَتَدَلَّى. فَكَانَ قَابَقُوسَيْنِ أَوْ أَدْنَى. فَأَوْحَى إِلَى عَبْدِهِ مَا أَوْحَى﴾﴾ (سورة النجم: ٥ - ١٠)

﴿**Người được một vị (Thiên Thần Jibril) rất quyền lực dạy cho. (Một Vị) toàn vẹn về mọi mặt; rồi Người đi lên. Và Người (Jibril) xuất hiện trên phần cao nhất của chân trời; Rồi Người tiến đến gần; Xa bằng khoảng cách của hai cây cung hoặc gần hơn; Bằng cách đó, Ngài đã mặc khải cho người bề-tôi điều mà Ngài muốn.**﴾ [Suran An-Najm: 5 – 10]

Sự giải thích này cùng với những lời diễn giải trước đã chứng minh rằng nó đề cập đến Jibril (a.s). Allah (swt) biết rõ nhất. Nó rất rõ ràng rằng Surah At-Takwir được mặc khải trước Chuyến Dạ Hành Đêm (Al-Isra’); bởi vì không có gì đề cập trong nó ngoại trừ sự nhìn thấy Jibril (a.s), và đây là sự nhìn thấy đầu tiên.

Về việc nhìn thấy lần thứ hai, Allah (swt) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَلَقَدْ رَءَاهُ نَزْلَةً أُخْرَى. عِنْدَ سِدْرَةِ الْمُنْتَهَى. عِنْدَهَا جَنَّةُ الْمَأْوَى. إِذْ يَغْشَى السِّدْرَةَ مَا يَغْشَى﴾﴾ (سورة النجم: ١٣ - ١٦)

﴿**Và chắc chắn Người đã thấy Vị (Jibril) vào lúc giáng trần lần thứ hai. Gần Cây Bách hương của biên giới xa thẳm. Gần nó (Cây Bách hương) là Thiên đàng Cư ngụ. Khi Cây Bách hương được bao phủ bởi cái vốn bao phủ (nó).**﴾ [Surah An-Najm: 13 – 16]

Những Ayat này chỉ được đề cập duy nhất trong Surah An-Najm và nó được mặc khải sau Surah Al-Isra. Thiên sứ (saw) không bần xỉn trong việc truyền đạt Thiên khải وَمَا هُوَ عَلَى الْعَيْبِ

﴿**Và Người không giữ cho riêng mình điều huyền bí (vô hình)**﴾; có nghĩa là Thiên sứ Muhammad (saw) không tuân theo sự phỏng đoán sai về những gì Allah (swt) đã mặc khải. Nhiều người đã xướng đọc Ayah này với “ض” trong từ “ضنين”, có nghĩa là Người (saw) không bần xỉn; thay vào đó Người (saw) đã truyền đạt lại cho mọi người những gì mà Người (saw) được thiên khải.

- Ông Sufyan bin Uyaynah (r.a) nói rằng: “**Zanin** – ظنين và **Danin** - ضنين ; có cùng ý nghĩa. Có nghĩa là Người (saw) không phải là một người nói dối, cũng không phải là một người xấu xa, người có tội. **Zanin** là người theo giả thuyết sai trái, và **Danin** là người bần xỉn.”

- Ông Qatadah (r.a) đã nói như sau: “*Thiên kinh Qur’an là vô hình, và Allah (swt) đã mặc khải cho Thiên sứ Muhammad (saw), và Người (saw) đã không che giấu Nó khỏi nhân loại. Người (saw) công bố Nó, truyền đạt Nó, và cung cấp Nó cho những ai cần Nó.*”
- Ông Ikrimah (r.a) và nhiều người khác cũng đã nói tương tự.
- Ông Ibn Jarir (r.a) ưa thích cách đọc Danin. Cả hai cách đọc đã được thừa nhận bởi nhiều người, và ý nghĩa của nó thì chuẩn xác như nhau.

THIÊN KINH QUR’AN LÀ LỜI NHẮC NHỞ CHO TOÀN THẾ GIỚI, VÀ NÓ KHÔNG PHẢI LÀ LỜI NÓI CỦA SHAYTAN:

Allah (swt) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا هُوَ بِقَوْلِ شَيْطَانٍ رَجِيمٍ﴾

﴿**Và Nó (Qur’an) không là lời nói của Shaytan đáng tống xuất**﴾; có nghĩa là Thiên kinh Qur’an không phải là lời nói bị vứt bỏ của Shaytan. Shaytan không có khả năng để làm ra Nó, và cũng không có ích lợi gì cho y để làm như vậy.

Như, Allah (swt) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا تَنْزَلَتْ بِهِ الشَّيْطَانُ. وَمَا يَنْبَغِي لَهُمْ وَمَا يَسْتَطِيعُونَ. إِنَّهُمْ عَنِ السَّمْعِ لَمَعَزُولُونَ.﴾ (سورة الشعراء: ٢١٠ - ٢١٢)

﴿**Và không phải những tên Shaytan mang Nó (Qur’an) xuống; Bởi vì việc làm đó không thích hợp với chúng và chúng cũng không có khả năng (làm được việc đó). Thật sự, chúng bị đuổi ra xa không cho nghe (Qur’an).**﴾ [Sutah Ash-Shu’ara: 210 – 212]

Sau đó, Allah (swt) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَأَيْنَ تَذْهَبُونَ﴾

﴿**Thế các người đi đâu?**﴾

Nghĩa là lý do của các người ở đâu trong việc các người phủ nhận Thiên kinh Qur’an trong khi Nó cao quý, rõ ràng, và là bằng chứng xác thực từ Allah (swt). Đây là điều giống như ông Abu Bakr As-Siddiq (r.a) đã nói với một phái đoàn của Bani Hanifah khi họ đến gặp ông Abu Bakr (r.a) như là những người Muslim và ông Abu Bakr (r.a) đã đề nghị họ xướng đọc vài Ayat của Thiên kinh Qur’an. Họ xướng đọc vài điều cho ông Abu Bakr (r.a) nghe cái gọi là Qur’an của Musaylimah dối trá, vô nghĩa và phong cách nghèo nàn. Vì vậy, ông Abu Bakr (r.a) đã nói như sau: “*Thống khổ thay các người! Tâm trí của các người đi đâu mất rồi. Thế bởi Allah (swt)! Lời nói này không đến từ Đấng Thượng Đệ (swt).*”

Ông Qatadah (r.a) đã nói về Lời phán ﴿فَأَيْنَ تَذْهَبُونَ﴾ - **Thế các người đi đâu?** như sau: “*Nó có nghĩa là từ Kinh sách của Allah (swt) và sự phục tùng Ngài (swt).*”

Sau đó, Allah (swt) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ هُوَ إِلَّا ذِكْرٌ لِلْعَالَمِينَ﴾

﴿**Quả thật, Nó (Qur’an) chỉ là Lời Cảnh Tỉnh nhắc nhở muôn loài.**﴾

Nghĩa là Thiên kinh Qur'an là Lời nhắc nhở cho toàn nhân loại. Nhân loại được nhắc nhở bởi Nó, và nhận được lời khuyên nhủ từ Nó.

﴿لِمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ﴾

﴿**Nhắc nhở ai trong các người muốn đi đúng đường**﴾. Có nghĩa là người nào tìm kiếm sự hướng dẫn thì y cần phải bám chặt vào Thiên kinh Qur'an. Bởi vì, quả thật Nó là sự cứu rỗi và là sự hướng dẫn cho y. Ngoài Nó ra thì không có sự hướng dẫn nào nữa cả.

﴿وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ﴾

﴿**Nhưng điều mà các người muốn sẽ không thành tựu trừ phi Allah, Rabb của vũ trụ và muôn loài muốn (hay chấp thuận).**﴾

Nó có nghĩa rằng điều mà các người muốn sẽ không thành ngoại trừ Allah (swt) cho phép. Người nào muốn được hướng dẫn thì sẽ được hướng dẫn; và người nào muốn bị lầm lạc thì sẽ bị lầm lạc. Mọi thứ đều xảy ra theo Ý muốn của Allah (swt). Ngài (swt) là Đấng Chủ Tể của muôn loài.

Nó được thuật lại từ ông Sulayman bin Musa (r.a) rằng khi Lời phán của Allah (swt):

﴿لِمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ﴾ - **Nhắc nhở ai trong các người muốn đi đúng đường** được mặc khải thì Abu Jahl đã nói như sau: “*Sự việc là tùy ở các người. Nếu như chúng ta muốn thì chúng ta sẽ đứng thẳng, và nếu chúng ta không muốn thì chúng ta sẽ không đứng thẳng.*” Do đó, Allah (swt) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ﴾﴾

﴿**Nhưng điều mà các người muốn sẽ không thành tựu trừ phi Allah, Rabb của vũ trụ và muôn loài muốn (hay chấp thuận).**﴾

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين



Roh Man Ibrahim

Cựu sinh viên UIA, Malaysia

Chuyên dịch